

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc



**BẢN ĐĂNG KÝ XÉT CÔNG NHẬN ĐẠT TIÊU CHUẨN
CHỨC DANH: PHÓ GIÁO SƯ**

Mã hồ sơ:

(Nội dung đúng ở ô nào thì đánh dấu vào ô đó: ; Nội dung không đúng thì để trống:)

Đối tượng đăng ký: Giảng viên ; Giảng viên thỉnh giảng

Ngành: Kinh tế; Chuyên ngành: Tài chính - Ngân hàng

A. THÔNG TIN CÁ NHÂN

1. Họ và tên người đăng ký: Đặng Văn Cường

2. Ngày tháng năm sinh: 25/04/1982; Nam Nữ Quốc tịch: Việt Nam;

Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không

3. Đảng viên Đảng Cộng sản Việt Nam:

4. Quê quán (xã/phường, huyện/quận, tỉnh/thành phố): xã Mỹ Thạnh, huyện Ba Tri, tỉnh Bến Tre

5. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú (số nhà, phố/thôn, xã/phường, huyện/quận, tỉnh/thành phố): 69/7B Bông Sao, phường 5, quận 8, TP.HCM

6. Địa chỉ liên hệ (ghi rõ, đầy đủ để liên hệ được qua Bưu điện): 31 Đặng Thúc Liêng, phường 4, quận 8, TP.HCM

Điện thoại di động: 0909625216; E-mail: dangcuong@ueh.edu.vn

7. Quá trình công tác (công việc, chức vụ, cơ quan):

Từ đến....	Chức vụ	Chuyên môn	Nơi công tác
12/2006 - nay	Giảng viên	Tài chính - ngân hàng	Trường Đại học Kinh tế TP.HCM
7/2004 - 11/2006	Trợ lý kiểm toán	Kế toán, kiểm toán	Công ty kiểm toán Gia Cát

Chức vụ hiện nay: Giảng viên; Chức vụ cao nhất đã qua:

Cơ quan công tác hiện nay: Trường Đại học Kinh tế TP.HCM

Địa chỉ cơ quan: 59C Nguyễn Đình Chiểu, phường Võ Thị Sáu, quận 3, TP.HCM

Điện thoại cơ quan:.....

Thỉnh giảng tại cơ sở giáo dục đại học (nếu có):

8. Đã nghỉ hưu từ thángnăm

Nơi làm việc sau khi nghỉ hưu (nếu có):

Tên cơ sở giáo dục đại học nơi hợp đồng thỉnh giảng 3 năm cuối (tính đến thời điểm hết hạn nộp hồ sơ):

9. Trình độ đào tạo:

- Được cấp bằng ĐH ngày 20 tháng 08 năm 2004; số văn bằng: B486282; ngành: Tài chính - Ngân hàng, chuyên ngành: Tài chính nhà nước; Nơi cấp bằng ĐH (trường, nước): Trường Đại học Kinh tế TP.HCM, Việt Nam.

- Được cấp bằng ThS ngày 01 tháng 06 năm 2012; số văn bằng: A033378; ngành: Tài chính - Ngân hàng; chuyên ngành: Tài chính công; Nơi cấp bằng ThS (trường, nước): Trường Đại học Kinh tế TP.HCM, Việt Nam.

- Được cấp bằng TS ngày 07 tháng 04 năm 2017; số văn bằng: 000061; ngành: Tài chính - Ngân hàng; chuyên ngành: Tài chính công; Nơi cấp bằng TS (trường, nước): Trường Đại học Kinh tế TP.HCM, Việt Nam.

10. Đã được bổ nhiệm/công nhận chức danh PGS ngày tháng năm , ngành:

11. Đăng ký xét đạt tiêu chuẩn chức danh Phó giáo sư tại HĐGS cơ sở: Trường Đại học Kinh tế TP.HCM.

12. Đăng ký xét đạt tiêu chuẩn chức danh Phó giáo sư tại HĐGS ngành, liên ngành: Kinh tế

13. Các hướng nghiên cứu chủ yếu:

Bên cạnh công tác giảng dạy, thực hiện nghiên cứu khoa học cũng được xem một nhiệm vụ bắt buộc đối với giảng viên tại các trường đại học hiện nay. Trường Đại học Kinh tế TP.HCM (UEH) đã và đang định hướng để trở thành một trong những trường đào tạo mang tính ứng dụng cao và nghiên cứu khoa học hàn lâm chuyên sâu tại Việt Nam và khu vực. Trước xu hướng đó, giảng viên tại Trường UEH hầu hết đều phải thực hiện các hoạt động nghiên cứu khoa học bắt buộc theo yêu cầu đổi mới. Ứng viên cũng nhận thấy vai trò quan trọng của việc thực hiện nghiên cứu khoa học nhằm tạo ra những tri thức mới phục vụ công việc đào tạo và đưa ra các hướng xử lý vấn đề thực tiễn đang tồn tại trong nền kinh tế nước ta. Với kiến thức chuyên ngành mà ứng viên đã được đào tạo và đang phụ

trách chuyên môn, các hướng nghiên cứu chính mà ứng viên đã thực hiện và sẽ còn theo đuổi cho các hoạt động nghiên cứu khoa học của mình bao gồm:

- Lĩnh vực tài chính công: ứng viên tập trung vào các nghiên cứu xoay quanh các vấn đề mang tính vĩ mô như chi tiêu công, đầu tư công, nợ công, thâm hụt ngân sách hoặc lạm phát... trong bối cảnh các nền kinh tế mới nổi hoặc nền kinh tế chuyển đổi.

- Quản trị công và thể chế: từ sau những năm 90, vấn đề chất lượng thể chế đã trở thành một trong những đề tài thu hút các nhà nghiên cứu trong các cuộc tranh luận quốc tế về định hướng phát triển và hoạch định chính sách. Hiện nay, chủ đề này vẫn là một trong những chủ đề được quan tâm nhiều tại các quốc gia đang phát triển. Chính vì vậy, các công trình nghiên cứu của ứng viên tập trung vào các vấn đề của chất lượng thể chế kinh tế, thể chế chính trị, tham nhũng, nền kinh tế ngầm... Các phát hiện này đóng góp đáng kể vào nguồn tài liệu học thuật hiện nay.

- Lĩnh vực thuế: cho đến thời điểm hiện nay thì chủ đề này vẫn còn hấp dẫn các nhà nghiên cứu đặc biệt là giới học thuật và các chuyên gia kinh tế. Bên cạnh đó, Việt Nam là một quốc gia đang phát triển, đang trong giai đoạn cần hoàn thiện hệ thống pháp luật và thể chế để tạo lập một môi trường đầu tư thông thoáng và minh bạch, nên chính sách thuế chúng ta vẫn đang trong gian đoạn điều chỉnh và còn bộc lộ nhiều hạn chế. Đây là lợi thế để các giảng viên chuyên ngành có đam mê khai thác và thực hiện nghiên cứu khoa học của mình. Hiện nay, ứng viên đang thực hiện một số các dự án nghiên cứu liên quan đến chủ đề hoạch định thuế, tránh thuế của các công ty nhằm cung cấp minh chứng cho các nhà hoạch định chính sách tham khảo và đưa ra các quyết định.

14. Kết quả đào tạo và nghiên cứu khoa học:

- Đã hướng dẫn (số lượng) 0 NCS bảo vệ thành công luận án TS;
- Đã hướng dẫn (số lượng) 05 học viên cao học bảo vệ thành công luận văn thạc sĩ kinh tế;
- Đã hoàn thành đề tài NCKH từ cấp cơ sở trở lên: Chủ nhiệm 08 đề tài cấp cơ sở đã nghiệm thu;
- Đã công bố (số lượng) 39 bài báo khoa học, trong đó:

- + 11 bài báo khoa học đăng trên tạp chí quốc tế uy tín thuộc danh mục ISI, SSCI và Scopus. Trong số này, ứng viên làm tác giả chính của 04 bài báo khoa học đăng trên tạp chí quốc tế uy tín (01 bài thuộc Scopus Q1 và 3 bài thuộc Scopus Q2). Trong đó, bài đăng số 7 trên tạp chí Research in International Business and Finance (ISI Scopus Q1) có IF là 4.09, bài đăng số 13 trên tạp chí Research Finance Letters (ISI Scopus Q1) có IF là 5.596 và bài đăng số 19 trên tạp chí Applied Economics Letters (SSCI Q3 và Scopus Q1) có IF là 1.157.

+ 20 bài công bố trên tạp chí khoa học chuyên ngành trong nước thuộc danh mục tạp chí được Hội đồng chức danh Giáo sư nhà nước tính điểm.

+ 04 bài công bố trên hội thảo khoa học quốc tế.

+ 04 bài công bố trên hội thảo khoa học quốc gia.

- Đã được cấp (số lượng): 0 bằng độc quyền sáng chế, giải pháp hữu ích;

- Số lượng sách đã xuất bản: Chủ biên 02 sách chuyên khảo và tham khảo nhằm phục vụ cho đào tạo đại học và sau đại học thuộc nhà xuất bản có uy tín.

- Số lượng tác phẩm nghệ thuật, thành tích huấn luyện, thi đấu thể dục, thể thao đạt giải thưởng quốc gia, quốc tế:

15. Khen thưởng (các huân chương, huy chương, danh hiệu):

Năm	Danh hiệu thi đua và hình thức khen thưởng	Số ngày và cấp Quyết định của danh hiệu thi đua, cơ quan ban hành quyết định
2021	Huy hiệu Thành phố Hồ Chí Minh	Quyết định số 3792/QĐ-UBND ngày 08/11/2021, UBND TP.HCM
2020	Giảng viên xuất sắc	Quyết định số 1680/QĐ-ĐHKT-QTNNL ngày 11/6/2021, Trường Đại học Kinh tế TP.HCM
2019	Giảng viên xuất sắc	Quyết định số 675/QĐ-ĐHKT-NS ngày 02/3/2020, Trường Đại học Kinh tế TP.HCM
	Bằng khen Bộ GD & ĐT đã hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ từ năm 2017 – 2018 đến năm 2018 – 2019.	Quyết định số 4631/QĐ-BGDĐT ngày 02/12/2019, Bộ Giáo dục và Đào tạo
	Chiến sĩ thi đua cấp Bộ đã hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ ba năm liên tục từ 2016 – 2017 đến 2018 – 2019	Quyết định số 4343/QĐ-BGDĐT ngày 13/11/2019, Bộ Giáo dục và Đào tạo
	Lao động tiên tiến	Quyết định số 679/QĐ-ĐHKT-NS ngày 02/3/2020, Trường Đại học Kinh tế TP.HCM
2018	Giảng viên xuất sắc	Quyết định số 573/QĐ-ĐHKT-NHSU ngày 01/4/2019, Trường Đại học Kinh tế TP.HCM

Năm	Danh hiệu thi đua và hình thức khen thưởng	Số ngày và cấp Quyết định của danh hiệu thi đua, cơ quan ban hành quyết định
	Chiến sĩ thi đua cấp cơ sở	Quyết định số 570/QĐ-ĐHKT-NHNS, ngày 01/04/2019, Trường ĐHKTP.HCM
	Lao động tiên tiến	Quyết định số 571/QĐ-ĐHKT-NHSU ngày 01/4/2019, Trường Đại học Kinh tế TP.HCM
2017	Chiến sĩ thi đua cấp cơ sở	Quyết định số 680/QĐ-ĐHKT-TCHC, ngày 18/04/2018, Trường Đại học Kinh tế TP.HCM
	Lao động tiên tiến	Quyết định số 679/QĐ-ĐHKT-TCHC, ngày 18/04/2018, Trường Đại học Kinh tế TP.HCM
2016	Chiến sĩ thi đua cấp cơ sở	Quyết định số 665/QĐ-ĐHKT-TCHC, ngày 30/03/2017, Trường Đại học Kinh tế TP.HCM
	Lao động tiên tiến	Quyết định số 664/QĐ-ĐHKT-TCHC ngày 30/03/2017, Trường Đại học Kinh tế TP.HCM
2015	Bằng khen Bộ GD & ĐT đã hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ từ năm 2013 – 2014 đến năm 2014 – 2015	Quyết định số 447/QĐ-BGDĐT ngày 05/02/2016, Bộ Giáo dục và Đào tạo
	Chiến sĩ thi đua cấp cơ sở	Quyết định số 401/QĐ-ĐHKT-TCHC ngày 04/02/2016, Trường Đại học Kinh tế TP.HCM
2014	Chiến sĩ thi đua cấp cơ sở	Quyết định số 599/QĐ-ĐHKT-TCHC ngày 25/02/2015, Trường Đại học Kinh tế TP.HCM
2013	Chiến sĩ thi đua cấp cơ sở	Quyết định số 756/QĐ-ĐHKT-TCHC ngày 06/3/2014, Trường Đại học Kinh tế TP.HCM

16. Kỷ luật (hình thức từ khiển trách trở lên, cấp ra quyết định, số quyết định và thời hạn hiệu lực của quyết định): Không

B. TỰ KHAI THEO TIÊU CHUẨN CHỨC DANH GIÁO SƯ/PHÓ GIÁO SƯ

1. Tự đánh giá về tiêu chuẩn và nhiệm vụ của nhà giáo:

- **Năng lực giảng dạy:** Với vai trò là người thầy, tôi luôn nỗ lực hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ giảng dạy được nhà trường giao. Hàng năm, tôi đều phụ trách công việc giảng dạy của tất cả các bậc, hệ đào tạo tại trường cho tất cả các đối tượng kể cả các lớp liên kết tại các địa phương. Theo số liệu thống kê giờ giảng để đánh giá hàng năm của trường, tôi luôn hoàn thành định mức giờ giảng và vượt giờ ở mức cao nhất theo Quy định tiêu chí đánh giá cuối năm của UEH là “Hoàn thành từ 110% định mức giờ chuẩn trực tiếp trên lớp trở lên”. Để đảm bảo tiêu chuẩn của một giảng viên theo nhu cầu và xu hướng thời đại công nghệ thông tin, bản thân luôn ý thức việc tiếp cận phương pháp giảng dạy hiện đại, kết hợp với kỹ năng giao tiếp với người học. Do đó, tôi luôn tham gia vào các chương trình đào tạo các khóa học ngắn hạn để hoàn thiện bản thân như là Kỹ năng tư vấn dành cho cố vấn học tập, Phương pháp giảng dạy hiện đại, Phương pháp giáo dục cho người trưởng thành,... Với sự nỗ lực của bản thân cùng với sự hỗ trợ của trường, bản thân tôi đã được trang bị và tích lũy nhiều kinh nghiệm, kiến thức chuyên sâu và kỹ năng hỗ trợ giúp công tác giảng dạy đạt yêu cầu cả về chất lượng nội dung và phương pháp thực hiện. Chính vì thế, kết quả khảo sát phản hồi ở tất cả các lớp giảng của tôi đều được học viên đánh giá điểm bình quân trên 6 điểm của thang điểm 7.

- **Năng lực nghiên cứu khoa học:** Bên cạnh công tác giảng dạy, tôi luôn ý vai trò quan trọng của việc thực hiện nghiên cứu khoa học với vai trò của người hoạt động trong lĩnh vực giáo dục đại học bởi vì kết quả nghiên cứu khoa học sẽ góp phần tạo ra tri thức khoa học, đồng thời thông qua nghiên cứu khoa học cũng góp phần thúc đẩy những nhà khoa học tìm tòi học hỏi, nâng cao năng lực chuyên môn và năng lực giảng dạy. Chính vì thế, tôi luôn nỗ lực để hoàn thành các công trình nghiên cứu khoa học có giá trị tri thức cao. Tính từ năm 2013, tôi liên tục hoàn thành đề tài cấp trường với vai trò chủ nhiệm (đến năm 2022 đã chủ nhiệm và bảo vệ thành công 8 đề tài cấp trường). Hơn hết, tôi đã nỗ lực để công bố các công trình khoa học trên nhiều tạp chí uy tín quốc tế nằm trong danh mục ISI và Scopus. Đến thời điểm hiện tại tôi đã là đồng tác giả của 11 bài báo công bố trên tạp chí danh mục ISI, SSCI và các tạp chí danh mục Scopus. Ngoài ra, tôi cũng đang thực hiện nhiều công trình nghiên cứu hàn lâm đang được gửi đến các tạp chí uy tín và đang trong quá trình phản biện.

- **Tham gia xây dựng chương trình đào tạo:** Tôi đã tham gia xây dựng chương trình đào tạo của khoa Tài chính Công với các công việc chỉnh sửa nội dung bài giảng, chỉnh sửa hoàn thiện đề cương môn học theo chương trình niên khóa. Từ khi trường chuyển sang chương trình tín chỉ, tôi cũng đã tham gia chỉnh sửa cấu trúc môn học và điều chỉnh nội dung của môn Tài chính công, môn Kế toán Hành chính Sự nghiệp và môn Quản lý tài chính các đơn vị công dành cho các hệ đào tạo cấp bậc đại học tại trường. Từ khi trường chuyển sang đào tạo theo Chương trình tiên tiến hầu hết các môn học trong chương trình mới đều thay đổi về nội dung, cấu trúc giảng dạy và dựa trên các chương trình của các trường danh tiếng được xếp hạng tại các quốc gia phát triển. Tôi được khoa phân công xây dựng và thiết kế lại đề cương môn học của môn Ngân sách và tài chính Chính phủ, Quản lý tài chính đơn vị công, Kế toán tài chính đơn vị công. Ngoài ra, tôi cũng đã tham gia xây dựng chương trình đào tạo cho chuyên ngành mới Quản trị Hải quan – Ngoại thương của khoa với 02 môn học mới cho chuyên ngành là Thủ tục hải quan và Nhập môn Phân loại thuế quan. Hiện tại, các môn học đã được vận hành và đào tạo cho 03 khóa chuyên ngành Quản trị Hải quan – Ngoại thương và nhận được những phản hồi tích cực từ phía người học.

- **Đóng góp cho sự phát triển của sinh viên và xã hội:** Bản thân tôi luôn nhận thức việc cần nỗ lực đóng góp cho sự phát triển năng lực học tập và kỹ năng cho sinh viên. Trong quá trình giảng dạy, tôi luôn tìm kiếm các phương pháp tiếp cận nhằm thúc đẩy năng lực học tập và kỹ năng học tập suốt đời cho người học. Bên cạnh đó, tôi cũng dành nhiều thời gian để làm các công tác hỗ trợ học tập cho các học viên là sinh viên đại học chính quy thông qua việc xây dựng và phát triển 2 câu lạc bộ học thuật với vai trò là chủ nhiệm, có vấn câu lạc bộ Taxgroup (câu lạc bộ nghiên cứu chuyên sâu về chính sách thuế) và câu lạc bộ tiếng Anh học thuật Apple Club. Chính câu lạc bộ Taxgroup là cầu nối cho các bạn sinh viên thuộc chuyên ngành Tài chính Công thỏa sức học tập kiến thức chuyên sâu và vận dụng nó vào môi trường thực tiễn thông qua các buổi tập huấn, hội thảo cùng doanh nghiệp và các cuộc thi “Vận dụng kiến thức thuế vào kinh doanh” do khoa tổ chức hàng năm. Bên cạnh đó, nhằm giúp các bạn sinh viên làm quen với môi trường tuyển dụng để trở thành một công chức tại các sở ngành, câu lạc bộ đã phối hợp cùng với các doanh nghiệp và ngành thuế tổ chức cuộc thi “Chuyên viên tiềm năng”, giúp các bạn hiểu được yêu cầu về mặt hồ sơ, kỹ năng, kiến thức để chủ động trong các kỳ thi tuyển dụng ngạch công chức hoặc thi tuyển chuyên viên tại các doanh nghiệp. Trong khi đó, Apple Club sinh hoạt định kỳ hàng tuần về các topic liên quan đến học thuật, các lớp nghe nói, giao tiếp

trực tiếp với người nước ngoài và liên kết với các trung tâm đào tạo ngoại ngữ tại TP.HCM tài trợ cho các buổi sinh hoạt về kỹ năng học ngoại ngữ. Qua đó, câu lạc bộ cũng đã giúp sinh viên cải thiện được khả năng sử dụng tiếng Anh của mình. Với sự dẫn dắt của tôi, cả hai câu lạc bộ đều gặt hái được nhiều thành quả tích cực để trở thành top 5 câu lạc bộ lớn của trường. Ngoài ra, tôi cũng tham gia vào nhóm tư vấn tài chính của trung tâm Bồi dưỡng tư vấn thuế và Quản trị tài chính công thuộc trường để thực hiện nhiều dự án tư vấn cho các doanh nghiệp, tổ chức và các đơn vị công. Điển hình là từ năm 2017 đến năm 2019 tôi đã tham gia tư vấn nhằm đánh giá năng lực tài chính, xem xét tái cơ cấu, sắp xếp lại các đơn vị công thuộc tỉnh Bà Rịa Vũng Tàu. Với những dự án này, tôi tin rằng mình đã đóng góp chuyên môn rất có giá trị để giúp các đơn vị công của tỉnh nâng cao năng lực tài chính cũng như hiệu quả hoạt động trong tương lai.

- **Phẩm chất đạo đức:** Tôi luôn giữ gìn phẩm chất đạo đức của người thầy. Trong công việc, tôi luôn hòa đồng và hợp tác cùng đồng nghiệp để cùng nhau hoàn thiện năng lực chuyên môn, tạo mối quan hệ đúng mực nghề giáo. Đối với học viên, tôi luôn là người thầy tận tâm, liêm chính và đối xử công bằng để trở thành tấm gương cho các thế hệ sinh viên.

2. Thời gian, kết quả tham gia đào tạo, bồi dưỡng từ trình độ đại học trở lên:

- Tổng số năm thực hiện nhiệm vụ đào tạo: 15 năm 7 tháng (tính đến ngày 30/06/2022)
- Khai cụ thể ít nhất 06 năm học, trong đó có 03 năm học cuối liên tục tính đến ngày hết hạn nộp hồ sơ (ứng viên GS chỉ khai 3 năm cuối liên tục sau khi được công nhận PGS):

TT	Năm học	Số lượng NCS đã hướng dẫn		Số lượng ThS/CK2/BSNT đã hướng dẫn	Số đề án, khóa luận tốt nghiệp ĐH đã HD	Số giờ chuẩn gd trực tiếp trên lớp		Tổng số giờ chuẩn gd trực tiếp trên lớp/số giờ chuẩn gd quy đổi/số giờ chuẩn định mức (*)
		Chính	Phụ			ĐH	SDH	
1	2015 - 2016	0	0	0	33	450	0	450/815/270
2	2016 - 2017	0	0	0	18	450	0	450/555/270
3	2017 - 2018	0	0	0	18	450	0	450/549/270
4	2018 -	0	0	0	15	615	0	615/708/270

TT	Năm học	Số lượng NCS đã hướng dẫn		Số lượng ThS/CK2/BSNT đã hướng dẫn	Số đề án, khóa luận tốt nghiệp ĐH đã HD	Số giờ chuẩn gd trực tiếp trên lớp		Tổng số giờ chuẩn gd trực tiếp trên lớp/số giờ chuẩn gd quy đổi/số giờ chuẩn định mức (*)
		Chính	Phụ			ĐH	SDH	
	2019							
03 năm học cuối								
5	2019 - 2020	0	0	03	15	450	45	495/555/270
6	2020 - 2021	0	0	2	8	360	90	450/598/270
7	2021 - 2022	0	0	0	17	315	135	450/558/270

(*) - Trước ngày 25/3/2015, theo Quy định chế độ làm việc đối với giảng viên ban hành kèm theo Quyết định số 64/2008/QĐ-BGDĐT ngày 28/11/2008, được sửa đổi bổ sung bởi Thông tư số 36/2010/TT-BGDĐT ngày 15/12/2010 và Thông tư số 18/2012/TT-BGDĐT ngày 31/5/2012 của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT.

- Từ 25/3/2015 đến trước ngày 11/9/2020, theo Quy định chế độ làm việc đối với giảng viên ban hành kèm theo Thông tư số 47/2014/TT-BGDĐT ngày 31/12/2014 của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT;

- Từ ngày 11/9/2020 đến nay, theo Quy định chế độ làm việc của giảng viên cơ sở giáo dục đại học ban hành kèm theo Thông tư số 20/2020/TT-BGDĐT ngày 27/7/2020 của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT; định mức giờ chuẩn giảng dạy theo quy định của thủ trưởng cơ sở giáo dục đại học, trong đó định mức của giảng viên thỉnh giảng được tính trên cơ sở định mức của giảng viên cơ hữu.

3. Ngoại ngữ:

3.1. Tên ngoại ngữ thành thạo phục vụ chuyên môn: tiếng Anh

a) Được đào tạo ở nước ngoài:

- Học ĐH ; Tại nước:; Từ năm đến năm
- Bảo vệ luận văn ThS hoặc luận án TS hoặc TSKH ; tại nước:năm.....
- b) Được đào tạo ngoại ngữ trong nước:
- Trường ĐH cấp bằng tốt nghiệp ĐH ngoại ngữ: số bằng:; năm cấp:.....
- c) Giảng dạy bằng tiếng nước ngoài:
- Giảng dạy bằng ngoại ngữ:.....
- Nơi giảng dạy (cơ sở đào tạo, nước):
- d) Đối tượng khác ; Diễn giải:

3.2. Tiếng Anh (văn bằng, chứng chỉ): IELTS 6.5

4. Hướng dẫn NCS, HVCH/CK2/BSNT đã được cấp bằng/có quyết định cấp bằng

TT	Họ tên học viên cao học	Đối tượng		Trách nhiệm hướng dẫn		Thời gian hướng dẫn từ ... đến ...	Cơ sở đào tạo	Ngày, tháng, năm được cấp bằng/có quyết định cấp bằng
		NCS	HVCH	Chính	Phụ			
1	Đặng Thị Kim Dung		x	x		02/2020 - 12/2020	Trường Đại học Kinh tế TP.HCM	14/5/2021
2	Đặng Thị Thanh Hà		x	x		02/2020 - 12/2020	Trường Đại học Kinh tế TP.HCM	14/5/2021
3	Trần Thiện Nhân		x	x		02/2020 - 12/2020	Trường Đại học Kinh tế TP.HCM	14/5/2021
4	Trần Ngọc Nhân		x	x		10/2020 - 09/2021	Trường Đại học Kinh tế TP.HCM	14/01/2022
5	Trương Thị Thanh Huyền		x	x		10/2020 - 9/2021	Trường Đại học Kinh tế TP.HCM	14/01/2022

Ghi chú: Ứng viên chức danh GS chỉ kê khai thông tin về hướng dẫn NCS.

5. Biên soạn sách phục vụ đào tạo từ trình độ đại học trở lên:

TT	Tên sách	Loại sách (CK, GT, TK, HD)	Nhà xuất bản và năm xuất bản	Số tác giả	Chủ biên	Phần biên soạn (từ trang ... đến trang)	Xác nhận của cơ sở GDDH (số văn bản xác nhận sử dụng sách)
I	Trước khi được công nhận tiên sĩ						
1	Chính sách tài khoá, thể chế và tăng trưởng ở các nền kinh tế chuyển đổi	CK	NXB Đại học Kinh tế TP.HCM, 2016, ISBN: 978-604- 922-342-6	01	MM	Toàn bộ giáo trình	
II	Sau khi được công nhận tiên sĩ						
1	Cấu trúc thuế và tăng trưởng kinh tế thời kỳ hội nhập	CK	NXB Kinh tế TP.HCM, 2022, ISBN: 978-604- 346-057-5	02	CB	Lời nói đầu (trang 3 - 5); Chương 4 (trang 145 - 164); Chương 5 (trang 165 - 189); Chương 7 (trang 213 - 239)	

Trong đó: Số lượng (ghi rõ các số TT) sách chuyên khảo do nhà xuất bản có uy tín xuất bản và chương sách do nhà xuất bản có uy tín trên thế giới xuất bản, mà ứng viên là chủ biên sau PGS/TS: [],.....

Lưu ý:

- Chỉ kê khai các sách được phép xuất bản (Giấy phép XB/Quyết định xuất bản/số xuất bản), nộp lưu chiểu, ISBN (nếu có).

- Các chữ viết tắt: CK: sách chuyên khảo; GT: sách giáo trình; TK: sách tham khảo; HD: sách hướng dẫn; phần ứng viên biên soạn cần ghi rõ từ trang.... đến trang..... (ví dụ: 17-56; 145-329).

6. Thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ đã nghiệm thu:

TT	Tên nhiệm vụ khoa học và công nghệ (CT, ĐT...)	CN/PCN/TK	Mã số và cấp quản lý	Thời gian thực hiện	Thời gian nghiệm thu (ngày, tháng, năm)/Xếp loại KQ
I	Trước khi được công nhận tiến sĩ				
1	Tác động của gánh nặng thuế và tham nhũng đến FDI tại các nước ASEAN	CN	Mã số: CS-2016-20 Cấp trường	05/2016 - 05/2017	Biên bản hội đồng nghiệm thu ngày 02/8/2016, xếp loại: Tốt
2	Mối quan hệ phi tuyến giữa thu nhập và tham nhũng tại các nền kinh tế chuyển đổi	CN	Mã số: CS-2015-92 Cấp trường	10/2015 - 10/2016	Biên bản hội đồng nghiệm thu ngày 30/12/2015, xếp loại: Tốt
3	Tác động của chi tiêu công đến giảm nghèo: Minh chứng thực nghiệm tại VN	CN	Mã số: CS-2014-76 Cấp trường	04/2014 - 04/2015	Biên bản hội đồng nghiệm thu ngày 07/10/2014, xếp loại: Khá
4	Sự ảnh hưởng của nợ công đến nhập siêu: Bằng chứng thực nghiệm tại Việt Nam	CN	Mã số: CS-2013-47 Cấp trường	03/2013 - 03/2014	Biên bản hội đồng nghiệm thu ngày 14/8/2013, xếp loại: Khá
II	Sau khi được công nhận tiến sĩ				
1	Tác động của ban kiểm soát đến tránh thuế tại các công ty niêm yết tại Việt Nam	CN	Mã số: CS-2020-42 Cấp trường	08/2020 - 08/2021	Nghiệm thu năm 2022 thông qua công bố quốc tế Scopus Q2, xếp loại: Đạt
2	Internal corporate governance and stock price crash risk: Evidence from Vietnam	CN	Mã số: CS-2020-43 Cấp trường	08/2020 - 08/2021	Nghiệm thu năm 2021 thông qua công bố quốc tế Scopus Q1, xếp loại: Đạt
3	Vai trò ban kiểm soát	CN	Mã số: CS-	09/2019 -	Nghiệm thu năm 2020

	đối với sự ổn định của hệ thống ngân hàng thương mại Việt Nam		2019-38 Cấp trường	08/2020	thông qua công bố quốc tế Scopus Q3, xếp loại: Đạt
4	Phân tích mối quan hệ Chênh lệch kế toán – thuế và sự biến động thu nhập và chi phí thuế: trường hợp các công ty niêm yết tại Việt Nam	CN	Mã số: CS-2017-78 Cấp trường	10/2017 - 10/2018	Biên bản hội đồng nghiệm thu ngày 20/12/2017, xếp loại: Tốt

- Các chữ viết tắt: CT: Chương trình; ĐT: Đề tài; CN: Chủ nhiệm; PCN: Phó chủ nhiệm; TK: Thư ký.

7. Kết quả nghiên cứu khoa học và công nghệ đã công bố (bài báo khoa học, báo cáo khoa học, sáng chế/giải pháp hữu ích, giải thưởng quốc gia/quốc tế):

7.1.a. Bài báo khoa học, báo cáo khoa học đã công bố:

TT	Tên bài báo/báo cáo KH	Số tác giả	Là tác giả chính	Tên tạp chí hoặc kỷ yếu khoa học/ISSN hoặc ISBN	Loại Tạp chí quốc tế uy tín: ISI, Scopus (IF, Qi)	Số lần trích dẫn (không tính tự trích dẫn)	Tập, số, trang	Tháng, năm công bố
I	Trước khi được công nhận tiến sĩ							
1	Tác động của nợ công đến tình trạng nhập siêu: bằng chứng thực nghiệm tại Việt Nam	1	Tác giả chính và tác giả liên hệ	Kinh tế và Dự báo – Bộ Kế hoạch & Đầu tư			Số 92, pp.29-35.	9/2013
2	Tác động của chi tiêu công đến giảm nghèo: minh chứng bằng dữ liệu chuỗi tại VN	1	Tác giả chính và tác giả liên hệ	Công nghệ Ngân hàng; ISSN: 1859-3682			Số 104, pp.45-53	2014

TT	Tên bài báo/báo cáo KH	Số tác giả	Là tác giả chính	Tên tạp chí hoặc kỷ yếu khoa học/ISSN hoặc ISBN	Loại Tạp chí quốc tế uy tín: ISI, Scopus (IF, Qi)	Số lần trích dẫn (không tính tự trích dẫn)	Tập, số, trang	Tháng, năm công bố
3	Tác động của chi tiêu công đến tăng trưởng kinh tế TP.HCM	2	Tác giả chính và tác giả liên hệ	Tạp chí Phát triển và Hội nhập – ISSN: 1859-428X			Số 18 (28), 27-33	Tháng 9 + 10/2014
4	Quy mô chính phủ, nền dân chủ và tham nhũng ở các quốc gia ASEAN + 6	1	Tác giả chính và tác giả liên hệ	Công nghệ Ngân hàng; ISSN: 1859-3682			Số 110, 23-30	5/2015
5	Tác động của thâm hụt ngân sách đến tăng trưởng kinh tế: bằng chứng thực nghiệm tại các nước Đông Nam Á	2	Tác giả chính và tác giả liên hệ	Tạp chí Phát triển và Hội nhập; ISSN: 1859-428X			Số 23(33), 19-24	Tháng 7+8/2015
6	Mối quan hệ phi tuyến giữa thu nhập và tham nhũng tại các quốc gia chuyển đổi	1	Tác giả chính và tác giả liên hệ	Kinh tế và Phát triển - ĐH kinh tế Quốc dân; ISSN: 1859-0012			Số 222, pp.62-70	12/2015
7	Tác động của viện trợ nước ngoài đến tăng trưởng kinh tế tại các quốc gia đang phát triển	1	Tác giả chính và tác giả	Công nghệ Ngân hàng; ISSN: 1859-3682			Số 114, pp.52-62	9/2015

TT	Tên bài báo/báo cáo KH	Số tác giả	Là tác giả chính	Tên tạp chí hoặc kỷ yếu khoa học/ISSN hoặc ISBN	Loại Tạp chí quốc tế uy tín: ISI, Scopus (IF, Qi)	Số lần trích dẫn (không tính tự trích dẫn)	Tập, số, trang	Tháng, năm công bố
			liên hệ					
8	Enhancing quality and efficiency of public investment in Vietnam up to 2020	3		Journal of Economic Development			Vol. 23, pp. 2-24	2015
9	Tác động của tự do kinh tế, dân chủ đến tham nhũng tại các quốc gia chuyển đổi	1	Tác giả chính và tác giả liên hệ	Công nghệ Ngân hàng; ISSN: 1859-3682			Số 118 + 119, pp.16-26.	Tháng 01+02/ 2016
10	Tác động của tham nhũng đến tăng trưởng kinh tế: vai trò của chất lượng thể chế	1	Tác giả chính và tác giả liên hệ	Kinh tế và Phát triển - ĐH kinh tế Quốc dân; ISSN: 1859-0012			Số 228, pp.33-42.	06/2016
11	Tác động của FDI đến thị trường tài chính tại các nước ASEAN	1	Tác giả chính và tác giả liên hệ	Khoa học Kinh tế (ĐH Đà Nẵng); ISSN: 0866-7969			Số 4 (04); pp.30-43	10/2016
12	Tác động của phát triển thị trường tài chính đến FDI tại các nước ASEAN	1	Tác giả chính và tác giả liên hệ	Công nghệ Ngân hàng; ISSN: 1859-3682			Số 128, pp.42-52	11/2016

TT	Tên bài báo/báo cáo KH	Số tác giả	Là tác giả chính	Tên tạp chí hoặc kỷ yếu khoa học/ISSN hoặc ISBN	Loại Tạp chí quốc tế uy tín: ISI, Scopus (IF, Qi)	Số lần trích dẫn (không tính tự trích dẫn)	Tập, số, trang	Tháng, năm công bố
II	Sau khi được công nhận tiến sĩ							
1	Tác động của chất lượng thể chế đến tăng trưởng kinh tế tại các nước ASEAN+3	1	Tác giả chính và tác giả liên hệ	Khoa học Kinh tế (ĐH Đà Nẵng) – ISSN: 0866-7969			Số 5(03); pp.143-152	07/2017
2	Tác động của gánh nặng thuế và tham nhũng đến FDI tại các nước ASEAN	1	Tác giả chính và tác giả liên hệ	Công nghệ Ngân hàng; ISSN: 1859-3682			Vol. 142&143, pp. 92-103	Tháng 1+2/2018
3	Ảnh hưởng của tham nhũng đến thu hút dòng vốn FDI của các nước Châu Á	3		Kinh tế và Phát triển - ĐH kinh tế Quốc dân; ISSN: 1859-0012			Vol. 252, pp.11-21	06/2018
4	Tác động của chênh lệch kế toán – thuế đến sự biến động chi phí thuế thu nhập: trường hợp các công ty niêm yết tại Việt Nam	1	Tác giả chính và tác giả liên hệ	Kinh tế và Ngân hàng Châu Á; ISSN: 1859-3682			Số 157, pp. 92-103	4/2019
5	Tác động của tín dụng khu vực tư và FDI đến tăng trưởng kinh tế tại các nước ASEAN	1	Tác giả chính và tác giả liên hệ	Science and Technology Development Journal; ISSN: 1859-0128			Số 3(4), pp.343-351	12/2019

TT	Tên bài báo/báo cáo KH	Số tác giả	Là tác giả chính	Tên tạp chí hoặc kỷ yếu khoa học/ISSN hoặc ISBN	Loại Tạp chí quốc tế uy tín: ISI, Scopus (IF, Qi)	Số lần trích dẫn (không tính tự trích dẫn)	Tập, số, trang	Tháng, năm công bố
6	Tác động của thuế GTGT đến bất bình đẳng thu nhập tại các nước ASEAN	1	Tác giả chính và tác giả liên hệ	Nghiên cứu Tài chính – Marketing; ISSN: 1859-3690			Số 54, pp.1-11	12/2019
7	The conditioning role of performance on the bank risk-taking channel of monetary policy: Evidence from a multiple-tool regime	2		Research in International Business and Finance; ISSN: 0275-5319 (print), 1878-3384 (online)	ISI, IF: 4.09	16	Số 54, pp.	7/2020
8	Audit committee structure and bank stability in Vietnam	2		Journal of Finance and Risk Perspectives; ISSN: 2305-7394	Scopus, Q4	11	Số 8, pp.240-255	12/2019
9	Các yếu tố vĩ mô tác động đến thu hút dòng vốn FDI tại tỉnh Bình Dương	1	Tác giả chính và tác giả liên hệ	Khoa học Kinh tế (ĐH Đà Nẵng) – ISSN: 0866-7969			Số 9 (02), pp. 01 - 11	12/2021
10	Góc nhìn về chính sách kích cầu kinh tế trong giai đoạn dịch Covid-19	2	Tác giả chính và tác giả liên hệ	Tạp chí Phát triển và Hội nhập – ISSN: 1859-428X			Số 61 (71), pp. 12 -15	Tháng 11 + 12/2021
11	Bank diversification	2		Cogent Economics &	Scopus: Q2	2	Số 9 (1),	01/2021

TT	Tên bài báo/báo cáo KH	Số tác giả	Là tác giả chính	Tên tạp chí hoặc kỷ yếu khoa học/ISSN hoặc ISBN	Loại Tạp chí quốc tế uy tín: ISI, Scopus (IF, Qi)	Số lần trích dẫn (không tính tự trích dẫn)	Tập, số, trang	Tháng, năm công bố
	and the effectiveness of monetary policy transmission: Evidence from the bank lending channel in Vietnam			Finance; ISSN: 2332-2039			pp.1-20	
12	Non-interest Income, Credit Risk and Bank Stability: Evidence from Vietnam	2		Institutions and Economics; ISSN: 2232-1640	Scopus: Q3	0	Số 13 (1), pp.97-125	1/2021
13	How do bank characteristics affect the bank liquidity creation channel of monetary policy?	2		Research Finance Letters; ISSN: 1544-6123	ISI, IF:5.596	5	Số 43, pp.101984	2/2021
14	The impact of financial distress on tax avoidance: An empirical analysis of the Vietnamese listed companies	2	Tác giả chính và tác giả liên hệ	Cogent Business & Management; ISSN: 2331-1975	Scopus: Q2	5	Số 8 (1), pp.1 - 10	6/2021
15	Internal corporate governance and stock price crash risk: Evidence from Vietnam	2	Tác giả chính	Journal of Sustainable Finance & Investment; ISSN: 2043-0795	Scopus: Q1	4	Đã accept tháng 11/2021 nhưng đang chờ Volume và issue, pp.1-18	11/2021
16	Determinants of FDI	2	Tác	Cogent Social	Scopus: Q2	3	Số 7(01),	11/2021

TT	Tên bài báo/báo cáo KH	Số tác giả	Là tác giả chính	Tên tạp chí hoặc kỷ yếu khoa học/ISSN hoặc ISBN	Loại Tạp chí quốc tế uy tín: ISI, Scopus (IF, Qi)	Số lần trích dẫn (không tính tự trích dẫn)	Tập, số, trang	Tháng, năm công bố
	attractiveness: Evidence from ASEAN-7 countries		giả chính	Sciences; ISSN: 2331-1886			pp.1-15	
17	Liquidity injection, bank lending, and security holdings: The asymmetric effects in Vietnam	2		The Journal of Economic Asymmetries; ISSN: 1703-4949	Scopus: Q1	1	24, pp.e00212	
18	Audit committee characteristics and tax avoidance: Evidence from an emerging economy	2	Tác giả chính và tác giả liên hệ	Cogent Economics & Finance; ISSN: 2332-2039	Scopus: Q2	1	Số 10, pp.1-15	12/2021
19	Does the country's institutional quality enhance the role of risk governance in preventing bank risk?	2		Applied Economics Letters; ISSN: 1350-4851	SSCI: Q3 (Scopus: Q1) IF 1.157	0	Đã accept tháng 1/2022 nhưng đang chờ Volume và issue, pp.1-4	1/2022
	Hội thảo quốc tế							
20	The book-tax differences and annual variation in pre-tax earnings: evidences from an emerging market	2	Tác giả chính và tác giả liên hệ	Proceedings of BAASANA; ISSN: 2471-6847	Hội thảo quốc tế		Vol. 8, pp.559-570	2018

TT	Tên bài báo/báo cáo KH	Số tác giả	Là tác giả chính	Tên tạp chí hoặc kỷ yếu khoa học/ISSN hoặc ISBN	Loại Tạp chí quốc tế uy tín: ISI, Scopus (IF, Qi)	Số lần trích dẫn (không tính tự trích dẫn)	Tập, số, trang	Tháng, năm công bố
21	Oversight of bank risk-taking by audit committees and Sharia committees: Conventional vs Islamic banks	2		Contemporari issues in Banking and Finance: sustainability, fintech and uncertainties; ISBN:	Hội thảo quốc tế (chỉ đăng abstract)		Pp.20-21	2020
22	Audit committee structure, institutional quality, and bank stability: Evidence in ASEAN countries	2		International conference on Business and Finance 2021; ISBN:978-604-3-01914-8	Hội thảo quốc tế (chỉ đăng abstract)		Vol.1, Pp.2-3	2020
23	The Factors Impact On Tax Structure In Developing Countries	3		International conference on Business and Finance 2021; ISBN:978-604-325-668-0	Hội thảo quốc tế		Pp.762-771	2021
Hội thảo trong nước								
24	Ứng dụng công nghệ thông tin vào quản lý thuế đối với thương mại điện tử tại Việt Nam	2		Tác động của chính sách thuế đến Kinh tế - Xã hội ở Việt Nam; ISBN: 978-604-922-724-0	Hội thảo khoa học cấp trường - Trường Đại học Tài chính - Marketing		Pp.182-208	2019
25	Chính sách nói lòng tin dụng giúp doanh nghiệp vừa và nhỏ ứng phó đại dịch Covid – 19	2	Tác giả chính và tác giả	Nâng cao khả năng tiếp cận nguồn vốn để hỗ trợ phát triển các doanh nghiệp nhỏ và vừa trong bối cảnh	Hội thảo khoa học cấp trường - Trường Đại học Thủ Dầu		Pp.63-71	2022

TT	Tên bài báo/báo cáo KH	Số tác giả	Là tác giả chính	Tên tạp chí hoặc kỷ yếu khoa học/ISSN hoặc ISBN	Loại Tạp chí quốc tế uy tín: ISI, Scopus (IF, Qi)	Số lần trích dẫn (không tính tự trích dẫn)	Tập, số, trang	Tháng, năm công bố
			liên hệ	binh thường mới; ISBN: 978-604-330-261-5	Một			
26	Nâng cao khả năng tiếp cận vốn hỗ trợ cho các doanh nghiệp nhỏ và vừa hậu Covid-19	2	Tác giả chính và tác giả liên hệ	Nâng cao khả năng tiếp cận nguồn vốn để hỗ trợ phát triển các doanh nghiệp nhỏ và vừa trong bối cảnh bình thường mới; ISBN: 978-604-330-261-5	Hội thảo khoa học cấp trường - Trường Đại học Thủ Dầu Một		Pp.33-46	2022
27	Chính sách kích cầu giúp phục hồi kinh tế hậu Covid-19: Bối cảnh quốc tế và Việt Nam	1	Tác giả chính và tác giả liên hệ	Đổi mới mô hình tăng trưởng trong giai đoạn bình thường mới: tiềm năng và giải pháp thực tiễn tỉnh Bình Dương; ISBN: 978-604-79-3112-5	Hội thảo khoa học cấp trường - Trường Đại học Thủ Dầu Một		Pp.211-220	2022

- Trong đó: Số lượng (ghi rõ các số TT) bài báo khoa học đăng trên tạp chí khoa học quốc tế có uy tín mà UV là tác giả chính sau tiến sĩ: 14, 15, 16, 18.

7.1.b. Bài báo khoa học, báo cáo khoa học đã công bố (Dành cho các chuyên ngành thuộc ngành KH An ninh và KH Quân sự được quy định tại Quyết định số 25/2020/QĐ-TTg)

TT	Tên bài báo/báo cáo KH	Số tác giả	Là tác giả chính	Tên tạp chí hoặc kỷ yếu khoa học/ISSN hoặc ISBN	Thuộc danh mục tạp chí uy tín của ngành	Tập, số, trang	Tháng, năm công bố
I	Trước khi được công nhận PGS/TS						
1							
2							
...							
II	Sau khi được công nhận PGS/TS						
1							
2							
...							

- Trong đó: Số lượng (ghi rõ các số TT) bài báo khoa học đăng trên tạp chí khoa học uy tín của ngành mà UV là tác giả chính sau PGS/TS:

7.2. Bằng độc quyền sáng chế, giải pháp hữu ích

TT	Tên bằng độc quyền sáng chế, giải pháp hữu ích	Tên cơ quan cấp	Ngày tháng năm cấp	Tác giả chính/đồng tác giả	Số tác giả
1					
2					
...					

- Trong đó: Số lượng (ghi rõ các số TT) bằng độc quyền sáng chế, giải pháp hữu ích được cấp, là tác giả chính sau PGS/TS:

7.3. Tác phẩm nghệ thuật, thành tích huấn luyện, thi đấu thể dục thể thao đạt giải thưởng quốc gia, quốc tế (đối với ngành Văn hóa, nghệ thuật, thể dục thể thao)

TT	Tên tác phẩm nghệ thuật, thành tích huấn luyện, thi đấu TDTT	Cơ quan/tổ chức công nhận	Văn bản công nhận (số, ngày, tháng, năm)	Giải thưởng cấp Quốc gia/Quốc tế	Số tác giả
1					
2					
...					

- Trong đó: Số lượng (ghi rõ các số TT) tác phẩm nghệ thuật, thành tích huấn luyện, thi đấu đạt giải thưởng quốc tế, là tác giả chính/hướng dẫn chính sau PGS/TS:

8. Chủ trì hoặc tham gia xây dựng, phát triển chương trình đào tạo hoặc chương trình/dự án/đề tài nghiên cứu, ứng dụng khoa học công nghệ của cơ sở giáo dục đại học đã được đưa vào áp dụng thực tế:

TT	Chương trình đào tạo, chương trình nghiên cứu ứng dụng KHCN	Vai trò UV (Chủ trì/ Tham gia)	Văn bản giao nhiệm vụ (số, ngày, tháng, năm)	Cơ quan thẩm định, đưa vào sử dụng	Văn bản đưa vào áp dụng thực tế	Ghi chú
1						
2						
...						

9. Các tiêu chuẩn không đủ so với quy định, đề xuất công trình khoa học (CTKH) thay thế*:

a) Thời gian được bổ nhiệm PGS

Được bổ nhiệm PGS chưa đủ 3 năm, còn thiếu (số lượng năm, tháng):

b) Hoạt động đào tạo

- Thâm niên đào tạo chưa đủ 6 năm (UV PGS), còn thiếu (số lượng năm, tháng):

- Giờ giảng dạy

+ Giờ chuẩn giảng dạy trực tiếp trên lớp không đủ, còn thiếu (năm học/số giờ thiếu):

+ Giờ chuẩn giảng dạy quy đổi không đủ, còn thiếu (năm học/số giờ thiếu):

- Hướng dẫn chính NCS/HVCH, CK2/BSNT:

+ Đã hướng dẫn chính 01 NCS đã có Quyết định cấp bằng TS (UV chức danh GS)

Đề xuất CTKH để thay thế tiêu chuẩn hướng dẫn 01 NCS được cấp bằng TS bị thiếu:
.....

+ Đã hướng dẫn chính 01 HVCH/CK2/BSNT đã có Quyết định cấp bằng ThS/CK2/BSNT (UV chức danh PGS)

Đề xuất CTKH để thay thế tiêu chuẩn hướng dẫn 01 HVCH/CK2/BSNT được cấp bằng ThS/CK2/BSNT bị thiếu:

c) Nghiên cứu khoa học

- Đã chủ trì 01 nhiệm vụ KH&CN cấp Bộ (UV chức danh GS)

Đề xuất CTKH để thay thế tiêu chuẩn chủ trì 01 nhiệm vụ KH&CN cấp Bộ bị thiếu:

.....

- Đã chủ trì 01 nhiệm vụ KH&CN cấp cơ sở (UV chức danh PGS)

Đề xuất CTKH để thay thế tiêu chuẩn chủ trì 01 nhiệm vụ KH&CN cấp cơ sở bị thiếu:

.....

- Không đủ số CTKH là tác giả chính sau khi được bổ nhiệm PGS hoặc được cấp bằng TS:

+ Đối với ứng viên chức danh GS, đã công bố được: 03 CTKH ; 04 CTKH

Đề xuất sách CKUT/chương sách của NXB có uy tín trên thế giới là tác giả chính thay thế cho việc UV không đủ 05 CTKH là tác giả chính theo quy định:

+ Đối với ứng viên chức danh PGS, đã công bố được: 02 CTKH

Đề xuất sách CKUT/chương sách NXB có uy tín trên thế giới là tác giả chính thay thế cho việc UV không đủ 03 CTKH là tác giả chính theo quy định:

Chú ý: Đối với các chuyên ngành bí mật nhà nước thuộc ngành KH An ninh và KH Quân sự, các tiêu chuẩn không đủ về hướng dẫn, đề tài khoa học và công trình khoa học sẽ được bù bằng điểm từ các bài báo khoa học theo quy định tại Quyết định số 25/2020/QĐ-TTg.

d) Biên soạn sách phục vụ đào tạo (đối với ứng viên GS)

- Không đủ điểm biên soạn sách phục vụ đào tạo:

- Không đủ điểm biên soạn giáo trình và sách chuyên khảo:

C. CAM ĐOAN CỦA NGƯỜI ĐĂNG KÝ XÉT CÔNG NHẬN ĐẠT TIÊU CHUẨN CHỨC DANH:

Tôi cam đoan những điều khai trên là đúng, nếu sai tôi xin chịu trách nhiệm trước pháp luật.

TP.HCM, ngày 25 tháng 06 năm 2022

NGƯỜI ĐĂNG KÝ

(Ký và ghi rõ họ tên)



Đặng Văn Cường

